HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2023/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lào Cai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ Chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 266/BC-KTNS ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

b) Các nội dung khác liên quan đến việc quản lý và sử dụng Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lào Cai không quy định tại nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí, Luật Quản lý thuế và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng chịu phí: Phương tiện vận tải vận chuyển hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu ra, vào các khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

b) Đối tượng nộp phí: Chủ sở hữu hoặc người điều khiển phương tiện vận tải vận chuyển hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu ra, vào các khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh;

c) Cơ quan Nhà nước, tổ chức, cá nhân khác liên quan đến kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí.

Điều 2. Mức thu phí

1. Mức thu phí đối với các phương tiện vận tải vận chuyển hàng nhập khẩu, xuất khẩu ra, vào khu vực cửa khẩu khi đi qua cửa khẩu:

STT	Loại phương tiện vận tải	Đơn vị tính	Mức thu
1	Xe ô tô có trọng tải dưới 4 tấn	Đồng/lượt phương tiện	200.000
2	Xe ô tô có trọng tải từ 4 tấn đến dưới 10 tấn	Đồng/lượt phương tiện	300.000
3	Xe ô tô có trọng tải từ 10 tấn đến dưới 18 tấn, Xe container 20 feet	Đồng/lượt phương tiện	500.000
4	Xe ô tô có trọng tải từ 18 tấn trở lên, Xe container từ 40 feet trở lên	Đồng/lượt phương tiện	800.000

2. Trường hợp các phương tiện dừng, đỗ tại khu vực cửa khẩu qua đêm thì nộp tiền theo giá dịch vụ trông giữ xe do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

3. Trọng tải xe quy định tại khoản 1 Điều này được xác định theo trọng tải của phương tiện ghi trên Giấy chứng nhận đăng kiểm phương tiện vận tải.

Điều 3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

1. Đơn vị thu phí: Trung tâm dịch vụ Khu kinh tế tỉnh Lào Cai.

2. Đơn vị thu phí được để lại 5% số tiền phí thu được để chi cho hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí. Số tiền phí thu được còn lại nộp ngân sách nhà nước.

Điều 4. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khoá XVI, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

4. Nghị quyết này bãi bỏ Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy định về các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai và Điều 2 Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai dừng thu phí tham quan danh lam thắng cảnh một số điểm du lịch; sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai./.

Nơi nhận:
- Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực VII;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Công báo, Báo Lào Cai, Đài PT-TH, Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Vũ Xuân Cường